

PHÊ BÌNH (6)

Giáo Sư Vũ Ký

(Nguyệt San Độc Lập số 6 & 7 /1988)

*

Nhận được bản thảo «Thiên Đường của Thy» tác phẩm mới nhất của nữ sĩ Huỳnh Dung để viết lời giới thiệu toàn bộ sáng tác của nữ sĩ, chúng tôi không giấu nổi sự do dự và bối rối của mình, mặc dù đây là vinh dự lớn mà tác giả trao tặng cho tôi.

Từ loại dã sử như «Mài Gươm Phục Quốc», «Hòn Vong Quốc», loại phỏng tác như «Giai Nhân & Đại Đế», loại trinh thám gián điệp như «LL12 nữ điệp viên»... Các tiểu thuyết đồ sộ này mỗi cuốn dày hơn 400, 500 trang, đến những truyện ngắn và thi phẩm mà báo chí Việt Nam trên thế giới đăng tải, gần đây nhất là tiểu thuyết «Thiên Đường của Thy», Huỳnh Dung quả nhiên đã tạo cho mình trong một thời gian ngắn một chiều ngòi đặc biệt với nhiều sắc thái độc đáo trên văn đàn Việt Nam hải ngoại.

«Thiên Đường của Thy» là câu chuyện của một học sinh vừa đỗ tú tài, con của một goá phụ nghèo ở miền Nam, kết hôn với một cô gái đẹp hiền thực con nhà nho phong trưởng giả là Thu Vân. Giữa tháng ngày nông đơm của mùa trăng mật chưa trọn vẹn, Thy bỗng nhiên bỏ vợ ra đi không một lời giã biệt, để chạy theo tuyên truyền của cộng sản là «hy sinh cuộc đời để tạo dựng

thiên đường cho quê hương», không hay cuộc tình ngắn ngủi ấy vợ đã có con.

Thế rồi một năm sau tham dự những cuộc hành quân du kích của Việt Cộng gây tang tóc cho xóm làng. Một đêm Thy lén lúc về nhà cưỡng hiếp vợ, kết quả là thêm một đứa con ra đời.

Thy lại ra đi biên biệt trong 17 năm theo cộng sản làm chiến tranh, không hay biết chính những quả pháo kích của chàng và bè lũ đã giết hại đồng bào ruột thịt, trong đó có cả con mình và mẹ vợ.

Và cuối cùng chàng đưa quân Hà Nội về cướp quê hương miền Nam, làm cho nhà tan cửa nát, khiến đồng bào phải bỏ nước ra đi, sống chết trên biển cả. Người ở lại sống cảnh đọa đày tù ngục... cho đến đổi hai em, giết con (người con thứ hai sau đêm cưỡng bức) giết mẹ ruột... Để rồi Thy chết bởi đồng chí của mình, cái chết tức tử uất hận vì đã mù quáng nghe theo lời dụ dỗ của Hồ Chí Minh làm giặc trong 19 năm, hãm hại đồng bào và chính gia đình mình, mà cá nhân Thy cũng chết bởi họ. Một cái chết không nhắm mắt được!

Trong 19 năm ấy Thu Vân chịu bao thảm cảnh, miên cưỡng sống đời góa bụa giữa tuổi thanh xuân đầy sóng gió phủ phàng, nhưng luôn luôn giữ niềm tiết phụ. Nhiều thôn thức sâu kín dần dặt tâm tư nàng giữa thương xót và căm thù, giữa Đạo và Đời, giữa yếu đuối thường tình của con tim và bản lĩnh vững mạnh của lý trí.

Nội dung tác phẩm đại cương là thế. Nhưng động tác giàu có, biến hoá phức tạp vô cùng, gồm bao nhiêu tình tiết, biến cố đường đột, dập dồn, tràn đầy éo le và nước mắt.

Có cái say đắm của tình yêu lãng mạn bị chế ngự bởi «phong kỷ tiết nghĩa», có hào quang tuyệt vời của hùng tráng và cũng có sự góm ghiếc bạo tàn man rợ. Có đấu tranh vì chính nghĩa của những dũng sĩ Việt Nam Cộng Hoà, mà cũng có cái cuồng ngông xuẩn động đầy thú tính của con người bán đứt linh hồn cho Cộng thuyết.

Một Lê Thanh dũng tướng VNCH, tư lệnh vùng 4, lúc sống cho đến lúc chết vẫn hiên ngang oanh liệt, hào khí ngất trời, của con nhà võ chính nhân quân tử –

Một Lê Thy (em ruột Lê Thanh) cán bộ cộng sản cuồng tín, khát máu, bỉ ổi –

Thông thường tiểu thuyết là sự sáng tạo nhiệm ý do tưởng tượng của văn nhân. Cho nên tình tiết diễn biến vượt xa các sự kiện thực tại. Tuy thế, trong cảm quan của người đọc, nó vẫn được xem như là một thực tại được chuyển hoá.

«Thiên Đường của Thy» không những là một tiểu thuyết, mà còn là một chuỗi thời sự khẩn cấp, làm nổi bật những con người bất bình thường, nghịch chiều trên hoành độ âm dương của đạo nghĩa trong bối cảnh bất bình thường, dẫn đến một giai đoạn «Việt Nam Vong Quốc Sử», tận cùng bi thảm giữa thời đại chúng ta.

Những biến cố dâu bể sững sốt trên đất nước mà toàn dân Việt cảm hờn chịu đựng, nhưng nhất định không cúi mặt, cho đến tiền nhân cũng phải nhỏ lệ khóc thầm.

Nữ sĩ Huỳnh Dung qua tác phẩm, đã che giấu kín đáo óc sáng tạo thần tình của mình, làm như chỉ ghi chép trung thực các sự việc và phản ánh sống động các nhân vật mà thôi. Nhưng sự việc và con người không phải là một bản liệt kê khô khan của tội ác, hay tôn vinh các phẩm giá một cách lạnh lùng và bàng quan. Bên dưới còn trải rộng lòng yêu thương quê hương tổ quốc chứa chan... Nỗi uất hận bạo tàn của giặc Cộng và niềm chia sẻ sự đau khổ tận tột cùng với dân tộc – của chính con người của nữ sĩ.

Tóm lại «Thiên Đường Cửa Thy» vừa là một tiểu thuyết hiện thực, vừa là một ký sự. Trong thâm tâm kẻ viết bài này tôi chỉ muốn xem tác phẩm này như một ký sự, để tăng thêm cường độ chứng nhân lịch sử khách quan đích thực, thay vì cương vị tiểu thuyết của Huỳnh Dung.

Và tất cả giá trị độc đáo về nghệ thuật, về lịch sử của tác phẩm nằm ở khía cạnh tổng hợp ấy. Người viết lời giới thiệu này xin phép không rút ra đây nhiều văn thơ dẫn chứng để biện minh cho luận cứ của mình. Xin vô cùng vui sướng dành những bất ngờ thú vị cho bạn đọc của Huỳnh Dung.

Đọc các tiểu thuyết của nữ sĩ, từ tiểu thuyết dã sử, phóng tác, xã hội tình cảm, phiêu lưu trinh thám gián điệp... đến các truyện ngắn và thi phẩm... ta cảm nhận hiển nhiên toát ra từ mỗi chương, mỗi trang, tâm tưởng cao vời của nữ sĩ luôn luôn hướng về quê cha đất tổ đang đau thương quằn quại vì đại họa cộng sản, để cổ vũ cho những tấm gương anh hùng chiến sĩ hào kiệt, đến những bậc cân quắc anh thư hy sinh cho đại nghĩa quốc gia, hầu quang phục nền độc lập cho đất nước.

Chính nỗi ảm ức nghẹn ngào, chính cái ray rứt âm thầm không nguôi luôn luôn hiện diện ấy bắt buộc cái tâm hồn văn nhân của nữ sĩ không thể không cầm bút mà sáng tác.

Nhưng nữ sĩ với tính khiêm tốn cố hữu của con người tự trọng vẫn tâm sự với tôi và nhiều người: «Những tác phẩm của Huỳnh Dung thật ra không thể gọi là sáng tác, vì Huỳnh Dung không đủ tài trí để sáng tác. Những gì Huỳnh Dung viết là tự đáy lòng trào ra. Ấy là tiếng kêu réo rắt của một người thương nhà nhớ nước, uất hận trước những tham tàn của bọn cộng sản. Rồi chính nhờ bút thần đưa đẩy thành văn, tạo nên tác phẩm».

Ấy đó chính là cái «tình cảm nền tảng», chất vi quân sáng tạo, là nỗi lòng dạt dào sâu kín thương nước yêu nhà của nữ sĩ đã gây cho người một nếp suy tư, một thói quen xúc cảm, một ám thị thường trực, trở thành một hiện tượng tâm lý đặc biệt ở nữ sĩ mà chúng tôi xin được gọi là hiện tượng «phản xạ tình cảm».

Thế rồi cái «phản xạ tình cảm» ấy âm thầm xâm nhập vào tâm hồn, biến thành một bản chất thứ hai, tác động màu nhiệm vào sở trường của văn nhân nghệ sĩ vốn nhạy cảm, để khơi động một hiện tượng tâm lý khác là «trực giác sáng tạo» dậy lên từ tiềm thức vô thức của nữ sĩ. Trực giác này đưa đẩy cảm hứng hồn nhiên của văn nghệ sĩ, biến thành một hiện tượng tâm lý khác là «phản xạ tưởng tượng», phụng sự đắc thế cho cho công trình thai nghén cho tác phẩm của mình: Nào dựng cốt truyện, phát minh động tác với nhiều tình tiết kỳ thú khác thường – Nào phô diễn lời văn thích hợp, biến hoá, để truyền sinh lực cho nhân vật và làm rung cảm độc giả.

Ba loại hiện tượng trên chuyển biến, sinh động dây chuyền qua một tiến trình tâm lý liên hoàn khép kín. Về tâm lý học đó là những sự kiện tâm linh vô hình ẩn náu trong quả tim và trí óc của một nghệ sĩ có chân tài thiên phú.

Do đó mà khi đọc Huỳnh Dung, dù luận đề vẫn là nhiệt tình thắp sáng ngọn lửa đấu tranh chống bạo quyền cộng sản, hoặc tố cáo một chế độ phi luân, hoặc tôn vinh những gương anh hùng... Ta vẫn phải thành thật ca ngợi tính tưởng tượng sung mãn, đặc biệt sung mãn của nữ sĩ.

Chúng tôi tin chắc rằng nhờ những khả năng cảm tính và tri thức tiềm tàng hiếm có nói trên mà Huỳnh Dung mới dựng nên dễ dàng các cốt truyện từ dã sử, đến trinh thám, xã hội v.v... vận chuyển nhiều động tác

phức hợp, tròn tréo bao nhiêu tình tiết đường đột ly kỳ bí hiểm... mà độc giả khó bề lường trước. Và sức truyền cảm do đó mà cũng được trọn vẹn.

«Mài Gươm Phục Quốc» là một cuộc tình tay ba, thắt gút rối reng, rồi mở gút tài tình hợp lý.

«Hòn Vong Quốc» thì cốt truyện vô cùng hấp dẫn, khiến người đọc không thể bỏ rơi, mà cứ muốn đọc tiếp đọc mãi... (đúng như lời ký giả lão thành Nguyễn Ang Ca).

«Giai Nhân & Đại Đê» bối cảnh lịch sử xa lơ chiến tranh Âu Châu vào thời Nã Phá Luân, mà nhân vật chính là một giai nhân sắc nước hương trời bị đẩy đưa vào thời cuộc. Một câu chuyện lâm ly gay cán...

«LL12 nữ điệp viên» là chuyện phiêu lưu mạo hiểm của người nữ gián điệp Việt Nam hoạt động cho công cuộc cứu quốc, bao phen vào sinh ra tử, oanh liệt trước mũi súng cộng sản Việt Nam và quốc tế, ra vào đất địch (Nga, Tàu và VN)... Thật vô cùng kỳ thú mà theo báo Việt Luận ở Úc đã viết: «Cốt truyện gay cán với nhiều tình tiết éo le mà Huỳnh Dung đã dẫn dắt độc giả như một nhà dựng kịch tài ba lôi cuốn khán giả bởi sân khấu lúc nào cũng NÓNG và có nhiều CÚ RIDEAU ngoạn mục».

«Thiên Đường của Thy» tác giả đã xử dụng lối văn «ba lan» một cách tài tình và khéo léo. Ý tưởng và cảm xúc dồi dào nối tiếp nhau như những đợt sóng, có đợt này vừa hạ, đợt sau nổi lên... Làm cho độc giả sau mỗi

đợt tưởng là hết mà vẫn chưa hết... y như gút nọ mở ra, gút kia thất lại liên tục để hoàn thành giải kết bất ngờ ở đoạn cuối. Nếu có sự thái quá chính là ở khía cạnh này về cấu trúc của tác phẩm của nữ sĩ. Và đó là tài nghệ của những người viết truyện trường kỳ, dã sử, kiếm hiệp, phiêu lưu, gián điệp... cốt dành nhiều hứng thú triền miên, bất ngờ cho độc giả.

Khái Hưng khi viết «Tiêu Sơn Tráng Sĩ» có thể căn cứ rất nhiều vào «Phổ Thiên thiên Sư» được biên soạn đầy công phu của nhà văn uyên bác là Sở Cuồng Lê Dũ. Bối cảnh và các danh tính địa danh đều rút trong văn phẩm của học giả vừa nói.

Trái lại Huỳnh Dung trong «Mài Gươm Phục Quốc» và «Hòn Vong Quốc» chỉ biết vận dụng độc nhất óc sáng tạo và trí tưởng tượng kỳ diệu của mình với sự trợ lực của một ít tài liệu tìm trong văn khố Âu Mỹ.

Điều chúng tôi muốn ca ngợi khi phân tích các tác phẩm của Huỳnh Dung là độc giả khó cưỡng lại sự hấp dẫn say mê bởi các tiểu thuyết của nữ sĩ. Ấy chính là kỹ thuật tương phản trong nghệ thuật, mà nữ sĩ cố tình xây dựng để nâng cao xúc động cho người đọc qua những nhân vật trong truyện.

Hơn ở hội họa, âm nhạc, điêu khắc, kỹ thuật tương phản này tác động rất mạnh ở lãnh vực văn chương và đây là sở trường quen thuộc của các nhà văn tiền bối của chúng ta trong các tác phẩm cổ điển (ánh sáng nổi lên vì bóng tối, cái tà ngụy bị phỉ nhổ vì cái chính được tôn vinh). Nhưng lạ thực! Ở Huỳnh Dung có cái gì rất

mới rất hay, nhờ vào hiện thực sốt dẻo của thời cuộc, bối cảnh điêu linh của đất nước và còn do bút pháp biến hóa thần kỳ của nữ sĩ nữa!

Nhiều người đã nói đúng. Huỳnh Dung là nhà văn «ái quốc đa tình». Hai từ cuối này có thể dư thừa một từ! Nhưng không sao! Có cả hai càng tốt! Để tăng cường bản chất tình cảm vốn phong phú ở con người nữ sĩ.

Hiện hiện qua các tác phẩm của Huỳnh Dung là những mối tình lớn nhỏ tròn tréo vắn vít éo le ngang trái... Có khi là mối tình bất chợt thoáng đến thoáng đi. Có khi là mối tình sâu đậm nồng nàn, hẹn cùng nhau thủy chung trọn kiếp ba sinh. Có khi là mối tình cam dòn nén áp úng, đối mình đối người yêu vì đạo hạnh, mà lại vô cùng đam mê. Có khi chỉ là những dao động hững hờ, nhưng kéo dài bất tận...

Nhưng tình yêu theo quan niệm sáng tác của Huỳnh Dung bao giờ cũng xây dựng vững chắc trên lòng kính phục. Kính vì hào khí, vì dũng lược, vì ái quốc, vì anh tài, vì tiết nghĩa, vì đức hạnh, vì ái thiện ái mỹ. Mất lòng nể trọng ấy tình yêu không còn tồn tại. Do đó các nhân vật của Huỳnh Dung gần gũi với mẫu người hùng tráng của kịch gia Pháp Corneille: Tuy yêu nồng nhiệt nhưng biết đặt danh dự và nghĩa vụ trước tình yêu – hơn là Racine với tình yêu đắm đuối cuồng say trở thành một hệ lụy tan nát tâm can.

Rõ đúng là:

«Lòng riêng riêng những kính yêu

«Tài này sắc ấy nghìn vàng chưa cân...

«Người quốc sắc, kẻ thiên tài... (Kiều)

Đó chính là cái tình của Giáng Hương với Hùng Phong và Trần Quốc Anh trong «Mài Gươm Phục Quốc»; hoặc Trường Sơn, Trường Giang với Thúy Uyên và Huỳnh Như trong «Hòn Vong Quốc»; hay Mai Anh với Bo Fo và Nã Phá Luân trong «Giai Nhân & Đại Đế»; hoặc LyLy với Lãnh tụ Mật Khu và Vân Trường trong «LL12 nữ điệp viên»; Và của Thu Vân với Hoàng và Duy Quang trong «Thiên đường của Thy» v.v...

Và người đọc cũng dễ dàng nhận thấy Huỳnh Dung có được cảm hứng hồn nhiên dạt dào say sưa đầy thú vị, với một bút pháp tài hoa truyền cảm mỗi khi nữ sĩ diễn tả những tình nồng đậm, những cảnh yêu đương thơ mộng... Phải chăng nhờ bản chất đa cảm đa tình của nữ sĩ mới sống được trọn vẹn với nhân vật mà viết được những tình khúc tuyệt vời, mới khiến cho lời văn êm ái như thơ rót nhạc?

Nữ sĩ Huỳnh Dung còn trẻ với tuổi đời và tuổi nghệ thuật, nhưng trên hành trình khó nhọc của thành công, nữ sĩ đã tiến bước rất dài và còn đi xa hơn nữa... Không tranh luận phô trương ồn ào về tương thi văn phái nào siêu đẳng, Huỳnh Dung thật sự là một trong số ít người trên văn đàn Việt Nam, lại càng hiếm có hơn nữa trong giới cầm bút phái nữ.

Ở nước ngoài người âm thầm dần thân trên con đường văn nghệ đấu tranh kháng Cộng để phục Việt, phục quốc. Và nữ sĩ đã thành công, vì hồn nước không tắt trong người.

Tuy đã viết xong lời giới thiệu, chúng tôi vẫn chưa thỏa mãn vì chưa nói hết tình ý của mình về các tác phẩm của một cây bút nữ giới là lạ, rất trẻ, mà đầy biệt tài là Huỳnh Dung.

Thực thế, với tính nghệ thuật rất cao, và dụng ý quá đẹp của nữ sĩ – các tác phẩm hầu hết của Huỳnh Dung là bản cáo trạng – bức thông điệp viết bằng máu và nước mắt. Máu tanh của kẻ thù và nước mắt đau hận của dân tộc. Chúng tôi mong ước bản dịch Pháp ngữ «Le Paradis de Thy» do Giáo sư Trần Quang Đệ và nữ sĩ thực hiện sớm được ấn hành để gióng lên tiếng chuông ngoại vận, cho nhân dân Tây phương thức tỉnh trước đại họa cộng sản.

Nguyện cầu cho tổ quốc sớm chấm dứt làm than, tiêu diệt được một chế độ phi nhân mà Huỳnh Dung, người nữ sĩ tài hoa sống lưu vong lâu năm trên đất khách, gói ghém trọn vẹn tâm tư trong các tác phẩm của mình.

Và ở đây, thực tình chúng ta ngưỡng mộ một tâm lòng!

Vũ Ký
(Bỉ Quốc)